TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2026/HS-ST

Ngày: 16/01/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu An

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thanh Tùng

2. Ông Nguyễn Hùng Phước

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Minh Khang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cần Thơ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: ông Võ Hoài Thương - Kiểm sát viên và ông Phạm Hoài Hận – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2025 tại Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ và Phân trại tạm giam PĐ thuộc Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

NGUYỄN MINH LƯNG, sinh ngày: 09/4/1993, tại: Cần Thơ;

Nơi cư trú: ấp Nhơn Bình A, xã N, huyện PĐ, thành phố Cần Thơ (nay là ấp Nhơn Bình A, xã N, thành phố Cần Thơ);

Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn N1 (S) và bà Võ Thị P (S);

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/5/2025 đến nay. Có mặt

Bị hại: bà **Nguyễn Thị D** sinh ngày: 1952.

Nơi cư trú: ấp Nhơn Bình, xã N, thành phố C. Vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Lệ T, sinh năm: 1983.

Nơi cư trú: số 26C, tổ 50, khu vực 7, phường Hưng Phú, thành phố C.

Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 24/01/2025, Nguyễn Minh L điều khiển xe mô tô biển số 65P4-8363 từ nhà thuộc ấp Nhơn Bình A, xã N, huyện PĐ, thành phố C (nay là ấp Nhơn Bình A, xã N, thành phố C) để đi làm thuê ở phường H, quận C1, thành phố C (nay là phường H, thành phố C). Khi đến đoạn đường chỗ bán cây giống thuộc ấp Nhơn Bình, xã N, huyện PĐ, thành phố Cần Thơ (nay là ấp Nhơn Bình, xã N, thành phố C), L thấy bà Nguyễn Thị D đang đeo sợi dây chuyền vàng trên cổ, nên nảy sinh ý định giật sợi dây chuyền của bà D để bán lấy tiền trả nợ. L điều khiển xe áp sát bà D, dùng tay phải giật sợi dây chuyền rồi nhanh chóng tăng ga xe bỏ chạy khỏi hiện trường và tìm nơi tiêu thụ tài sản. Khi đến gần chợ C2 thuộc thị trấn C2, huyện CT, tỉnh H (nay là xã Đ, thành phố C), L vào tiệm vàng ĐH bán sợi dây chuyền cướp giật của bà D, được số tiền 20.000.000 đồng, sau đó L mua lại 01 sợi dây chuyền vàng 15K có trọng lượng 1,37 chỉ, với số tiền là 8.100.000 đồng, rồi điều khiển xe về phường H để đi làm thuê. Qua công tác nghiệp vụ, rà soát nắm tình hình, đến ngày 22/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiến hành mời Nguyễn Minh L làm việc thì L thừa nhận toàn bộ hành vi.

Tại kết luận định giá tài sản số: 04/KL-HĐĐGTS ngày 10/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện PĐ, thành phố C kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 5,7 chỉ có giá trị 37.488.900 đồng.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HONOR X9b 5G, imei 1: 869627077666162, imei 2: 869627077703171, gắn sim số 0939787993, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cái quần lững, loại quần Jean, màu xanh, đã qua sử dụng;
- 01 (một) đôi dép nhựa màu trắng, đã qua sử dụng;
- 01 (một) sợi dây chuyền vàng 15K, trọng lượng 1,37 chỉ;
- 01 (một) xe mô tô biển số 65P4-8363, màu xanh, số khung: HOUM5XP10087, số máy: 52FMHN010087, đã qua sử dụng do bà Nguyễn Thị X, sinh năm1977 đứng tên sở hữu. Tiến hành làm việc, bà X xác nhận vào năm 2006 có mua 01 chiếc xe biển số 65P4-8363 để sử dụng, đến năm 2008, bà X bán lại cho người khác nhưng không làm thủ tục sang tên và đưa giấy tờ xe cho người mua xe giữ. Nay bà X không có yêu cầu gì đối với chiếc xe trên.
- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 0025780, biển số 65P4-8363, mang tên Nguyễn Thị X;

* Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị D yêu cầu bồi thường thiệt hại 5,7 chỉ vàng 18K đã bị cướp giật, phía gia đình L đã bồi thường 03 chỉ vàng 18K. Bà D tiếp tục yêu cầu bồi thường thêm 2,7 chỉ vàng 18K và có đơn xin bãi nại đối với Nguyễn Minh L.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKSKV3 ngày 29/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cần Thơ truy tố bị cáo Nguyễn Minh L về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không có khiếu nại đối với hành vi và các quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh L khai nhận: Vào khoảng 16 giờ ngày 24/01/2025, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 65P4-8363 từ nhà thuộc ấp Nhơn Bình A, xã N, huyện PĐ, thành phố (nay là ấp Nhơn Bình A, xã N, thành phố C) để đi làm thuê ở phường H, quận C1, thành phố C (nay là phường H, thành phố C). Khi đến đoạn đường chỗ bán cây giống thuộc ấp Nhơn Bình, xã N, huyện PĐ, thành phố Cần Thơ (nay là ấp Nhơn Bình, xã N, thành phố C), bị cáo thấy bị hại đang đeo sợi dây chuyền vàng trên cổ nên nảy sinh ý định giật sợi dây chuyền của bị hại để bán lấy tiền trả nợ. Bị cáo điều khiển xe áp sát bị hại, dùng tay phải giật sợi dây chuyền rồi nhanh chóng tăng ga xe bỏ chạy khỏi hiện trường và tìm nơi tiêu thụ tài sản. Khi đến gần chợ C2 thuộc thị trấn C2, huyện CT, tỉnh H (nay là xã Đ, thành phố C), bị cáo vào tiệm vàng ĐH bán sợi dây chuyền cướp giật của bị hại, được số tiền 20.000.000 đồng, sau đó bị cáo mua lại 01 sợi dây chuyền vàng 15K có trọng lượng 1,37 chỉ với số tiền là 8.100.000 đồng, rồi điều khiển xe về phường H để đi làm thuê, số tiền còn lại bị cáo dùng để trả nợ và chi xài cá nhân hết. Đến ngày 22/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiến hành mời bị cáo về làm việc. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Khi phát biểu trong phần tranh luận: đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ, động cơ phạm tội của bị cáo, những tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 05 năm tù đến 06 năm tù. Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo phải bồi thường thêm cho bị hại 2,7 chỉ vàng loại 18K.

[4] Hội đồng xét xử đối chiếu lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập trong quá trình điều tra. Đã có cơ sở chứng minh bị cáo thực hiện hành vi giật của bị hại 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 5,7 chỉ theo kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 10/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện PĐ, thành phố C thì 01 sợi dây chuyền

vàng 18K, trọng lượng 5,7 chỉ có giá trị 37.488.900 đồng. Bị cáo Nguyễn Minh L là người đã thành niên, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo chỉ vì muốn có tiền nhanh chóng mà bị cáo đã sử dụng thủ đoạn hết sức nguy hiểm là dùng xe máy làm phương tiện để thực hiện hành vi cướp giật tài sản của bị hại, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản, đe doạ đến tính mạng, sức khoẻ của bị hại được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung là dùng thủ đoạn nguy hiểm là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, bản thân bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện PĐ, thành phố C xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo bản án hình sự số 11/2021/HS-ST ngày 16/03/2021, chấp hành xong ngày 01/9/2022 mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không hối cải mà lại tiếp tục thực hiện hành vi cướp giật tài sản của bị hại. Đối với hành vi của bị cáo, cần phải xử lý thật nghiêm, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để đảm bảo tác dụng răn đe riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến thái độ khai báo thành khẩn của bị cáo, gia đình của bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Trách nhiệm dân sự: bị hại yêu cầu bồi thường thiệt hại 5,7 chỉ vàng 18K đã bị cướp giật, phía gia đình bị cáo đã bồi thường 03 chỉ vàng 18K. Bị hại tiếp tục yêu cầu bồi thường thêm 2,7 chỉ vàng 18K và có đơn xin bãi nại đối với bị cáo, tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường thêm cho bị hại 2,7 chỉ vàng 18K mà bị hại yêu cầu nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HONOR X9b 5G, imei 1: 869627077666162, imei 2: 869627077703171, gắn sim số 0939787993, đã qua sử dụng; không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo. Đối với 01 (một) cái quần lững, loại quần Jean, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) đôi dép nhựa màu trắng, đã qua sử dụng là những tài sản có giá trị thấp cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 65P4-8363, màu xanh, số khung: HOUM5XP10087, số máy: 52FMHN010087, đã qua sử dụng do bà Nguyễn Thị X đứng tên và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 0025780, biển số 65P4-8363, mang tên Nguyễn Thị X, quá trình điều tra xác định bà X đã bán xe, bị cáo được sử dụng hợp pháp, tài sản này có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung công. Đối với 01 (một) sợi dây chuyền vàng 15K, trọng lượng 1,37 chỉ (được đựng trong 01 (một) gói niêm phong được dán kín, có đóng mộc đỏ của công ty cổ phần vàng bạc đá quý SJC Cần Thơ và chữ ký đóng dấu của Điều tra viên Trần Đăng G) là tài sản có nguồn gốc liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung công. Đối với số tiền bị cáo thu lợi bất chính là 12.000.000đ cần buộc bị cáo nộp để sung công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Minh L** phạm Tội cướp giật tài sản.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Minh L **05 (năm) năm tù.** Thời hạn phạt tù tính từ ngày 23/5/2025.

Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Nguyễn Minh L bồi thường thêm cho bị hại Nguyễn Thị D 2,7 chỉ vàng 18K.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung sung công: 01 (một) xe mô tô biển số 65P4-8363, màu xanh, số khung: HOUM5XP10087, số máy: 52FMHN010087, đã qua sử dụng và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 0025780, biển số 65P4-8363, mang tên Nguyễn Thị X, 01 (một) gói niêm phong được dán kín, có đóng mộc đỏ của công ty cổ phần vàng bạc đá quý SJC Cần Thơ và chữ ký đóng dấu của Điều tra viên Trần Đăng G (bên trong có sợi dây chuyền vàng 15K, trọng lượng 1,37 chỉ).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái quần lững, loại quần Jean, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) đôi dép nhựa màu trắng, đã qua sử dụng

- Trả lại cho bị cáo: (một) điện thoại di động nhãn hiệu HONOR X9b 5G, imei 1: 869627077666162, imei 2: 869627077703171, gắn sim số 0939787993, đã qua sử dụng.

- Buộc bị cáo nộp số tiền thu lợi bất chính là 12.000.000đ (mười hai triệu đồng)

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.269.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu An;

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- P.hồ sơ, nghiệp vụ CA TPCT;
- Sở tư pháp Tp. Cần Thơ;
- VKSND khu vực 3 – Cần Thơ;
- THDS TP. Cần Thơ;
- CQĐT CATPCT;
- Cơ quan THAHS CATPCT;
- Trại Tạm giam Số 1 - CATPCT
- Lưu HS (2).